

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: 50/2017/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Chợ Đồn, ngày 18 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017 giữa:

* Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị H – sinh năm 1980. Trú tại: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

* Bị đơn: Ông Triệu Văn T – 1974. Trú tại: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng S. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lương Thị Kim D – Phó giám đốc Phòng Giao dịch Ngân hàng S huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Theo giấy ủy quyền số 178/UQ-NHCS ngày 25/7/2017 của Phòng giao dịch Ngân hàng S huyện C).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 60 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Hoàng Thị H và ông Triệu Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Hoàng Thị H và ông Triệu Văn T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà Hoàng Thị H và ông Triệu Văn T không có con chung.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Hiện nay hộ gia đình bà Hoàng Thị H và ông Triệu Văn T còn đang dư nợ tại Ngân hàng S số tiền là 30.000.000^d (Ba mươi triệu đồng) và tiền lãi phát sinh được vay theo chương trình cho vay hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất cho vay 0,75%/ tháng, ngày vay 05/7/2015, hạn trả cuối cùng ngày 05/6/2020.

Khi ly hôn bà H và ông T thỏa thuận, thống nhất về nghĩa vụ trả nợ như sau:

+ Bà Hoàng Thị H sẽ có trách nhiệm trả 12.000.000^d (Mười hai triệu đồng) và lãi phát sinh.

+ Ông Triệu Văn T có trách nhiệm trả 18.000.000^d (Mười tám triệu đồng) và lãi phát sinh.

- **Về án phí:** Bà Hoàng Thị H phải chịu 75.000^d án phí hôn nhân sơ thẩm; Ông Triệu Văn T phải chịu 75.000^d án phí hôn nhân sơ thẩm. Ghi nhận việc bà Hoàng Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí vụ kiện ly hôn với số tiền là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp theo biên lai số 05862 ngày 04/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Bà Hoàng Thị H được hoàn lại 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đã nộp.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh + BBGN 1;
- VKSND huyện Chợ Đồn 1;
- THADS H. Chợ Đồn 1;
- UBND xã X
- (Nơi đăng ký kết hôn) 1 ;
- Các đương sự 2;
- Lưu HS, VT 2.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thế Hùng